TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp. L, ngày 10 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lâm Thị Mai D**, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 088, đường Võ Thị Sáu, Khóm 6, Phường 3, thành phố L, tỉnh L. Chỗ ở hiện nay: Số 99/10, hẻm Lò Rèn, đường Cao Văn Lầu, Khóm 3, Phường 5, thành phố L, tỉnh L.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Hồng D**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Số 088, đường Võ Thị Sáu, Khóm 6, Phường 3, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào D 212 và D 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ D 55, D 81, D 82, D 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm D cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị Mai D với anh Nguyễn Hồng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lâm Thị Mai D và anh Nguyễn Hồng D thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thanh Như, sinh ngày 24/6/2017 và

cháu Nguyễn Minh Khôi, sinh ngày 11/10/2020, cho anh Nguyễn Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc, hiện tại cháu Như và cháu Khôi đang sống chung với anh Nguyễn Hồng D nên được giữ nguyên. Chị Lâm Thị Mai D không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Nguyễn Hồng D không yêu cầu.

Chị Lâm Thị Mai D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lâm Thị Mai D và anh Nguyễn Hồng D thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung, nợ riêng: Chị Lâm Thị Mai D và anh Nguyễn Hồng D xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lâm Thị Mai D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Lâm Thị Mai D đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0002498 ngày 18/3/2024, được đối trừ, chị Lâm Thị Mai D được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L

3/. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại D 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các D 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại D 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp.L;
- THA Tp.L;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng